

NHÀ HÁT LỚN TRONG QUỶ DI SẢN KIẾN TRÚC CỦA THÀNH PHỐ HÀ NỘI

PGS.TS. DẶNG VĂN BÀI*

1- Cần nhìn nhận lại những ảnh hưởng văn hóa Pháp trong tiến trình phát triển lịch sử Việt Nam

Các nhà khoa học tương đối thống nhất về đặc trưng văn hóa Việt Nam là: sự thống nhất trong đa dạng văn hóa. Có thể diễn giải đặc trưng đó ở các khía cạnh dưới đây:

- Đa dạng văn hóa thể hiện qua các đặc điểm văn hóa vùng miền và địa phương trong cả nước.

- Đa dạng văn hóa trong kho tàng di sản văn hóa của 54 tộc người anh em đã cùng cộng sinh hàng ngàn năm trên mảnh đất hình chữ S từ mũi Cà Mau đến địa đầu Móng Cái.

- Đa dạng văn hóa trong quá trình tiếp thu và Việt Nam hóa/bản địa hóa các yếu tố văn hóa ngoại sinh (Đông Nam Á, Ấn Độ, Trung Hoa, Pháp, Liên Xô cũ và Mỹ...).

Từ quan điểm tiếp cận nêu trên, ta thấy, văn hóa Pháp cũng như văn hóa phương Tây đã có ảnh hưởng không nhỏ tới việc hình thành sự thống nhất trong đa dạng văn hóa của Việt Nam.

Thứ nhất, có thể coi ảnh hưởng văn hóa Pháp là nhịp cầu giúp Việt Nam tiếp xúc với văn minh phương Tây, tạo cơ sở văn hóa - tư tưởng để tiếp tục thực hiện tiến trình giải Hoá hóa sau ngàn năm Bắc thuộc.

Thứ hai, các văn bản thỏa thuận pháp lý ký kết giữa Pháp và triều đình Mãn Thanh về phân định ranh giới lãnh thổ và lãnh hải của Việt Nam với Trung Hoa, Lào, Campuchia hiện vẫn đang là hiệu lực pháp lý để chúng ta tiếp tục đấu tranh, xác lập lại chủ quyền trên bộ và trên biển với Trung Quốc và các nước láng giềng khác.

Thứ ba, cùng với tiếng Việt, chữ Quốc ngữ do các nhà truyền giáo phương Tây và Pháp La tinh hóa đang là "công cụ văn hóa" đặc dụng giúp chúng ta khẳng định bản sắc văn hóa Việt và giao lưu, hội nhập quốc tế.

Thứ tư, hệ thống giáo dục do người Pháp đưa vào Việt Nam đã góp phần đào tạo được tầng lớp trí thức "Tây học" mà nhiều người sau này trở thành những trí thức yêu nước, tham gia cách mạng và có công đóng góp to lớn vào sự nghiệp đấu tranh giành độc lập dân tộc và xây dựng đất nước. Hệ thống giáo dục đó đã mang lại nhiều yếu tố văn hóa mới (vượt trội so với Nho học) trong nhiều lĩnh vực đời sống xã hội (văn học, nghệ thuật, hội họa, sân khấu điện ảnh, âm nhạc, kiến trúc...).

Thứ năm, ảnh hưởng văn hóa Pháp và các nước phương Tây khác góp phần không nhỏ vào việc hình thành nếp sống, lối sống văn minh đô thị/nếp sống công nghiệp là yếu tố rất cần thiết cho Việt Nam trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

* Phó Chủ tịch Hội Di sản văn hóa Việt Nam

Có thể coi, tính thống nhất trong đa dạng văn hóa là bằng chứng thuyết phục về sức sống văn hóa Việt qua ngàn năm lịch sử. Chúng ta đã biết chọn lọc, tiếp thu tinh hoa văn hóa của các nước mà Việt Nam có quan hệ để làm giàu kho tàng di sản văn hóa của mình, đồng thời, vẫn bảo lưu được bản sắc văn hóa dân tộc. Cũng nhờ có tinh thần khoan dung văn hóa mà ở Việt Nam, về cơ bản, không có hiện tượng xung đột về sắc tộc, tôn giáo và văn hóa là một trong những nhân tố đã gây ra những thảm họa xã hội ở nhiều quốc gia khác trên thế giới.

Việc tiếp biến với văn hóa Pháp và phương Tây, dù dưới hình thức nào (áp đặt bằng hòng súng thực dân hay tự giác chọn lọc để bản địa hóa các yếu tố văn hóa ngoại sinh), cũng thể hiện xu thế chung là mong muốn thoát khỏi ảnh hưởng Trung Hoa để vươn tới hội nhập quốc tế một cách toàn diện và sâu rộng. Thành tựu kinh tế - xã hội mà các nước trong khu vực (Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore...) đã đạt được là bằng chứng thuyết phục về xu thế phát triển chung mà chúng ta cần kiên định đi theo.

Những nội dung trình bày ở trên đặt ra vấn đề phải xác định lại thái độ ứng xử văn hóa đối với các yếu tố văn hóa Pháp cũng như phương Tây đang hiện hữu ở Việt Nam như là một bộ phận cấu thành kho tàng di sản văn hóa dân tộc. Hướng chủ đạo phải theo đuổi là: tiếp tục xem xét, loại bỏ, khắc phục những yếu tố đã trở nên lạc hậu, không phù hợp với phong tục, tập quán của dân tộc, đồng thời bảo tồn và phát huy những tinh hoa văn hóa (dù chúng có nguồn gốc xuất xứ từ đâu) nhằm phục vụ tích cực cho sự nghiệp phát triển đất nước trong xu thế hội nhập quốc tế.

2- Từ quan điểm tiếp cận như trên ta thấy, trong quỹ di sản kiến trúc của mỗi quốc gia dân tộc, đô thị bao giờ cũng là một trong những thành tựu kiến trúc/văn hóa lớn lao nhất chứa đựng nhiều mặt giá trị tiêu biểu về lịch sử, văn hóa và khoa học kĩ thuật.

Đô thị là một chuỗi không gian nhân tạo hay một tổ hợp không gian sống đa chức năng, trong đó có sự kết hợp hài hòa giữa môi trường tự nhiên và môi trường nhân tạo do con người thiết lập ra nhằm đáp ứng nhu cầu sinh tồn và phát triển kinh tế - xã hội của các

cộng đồng cư dân đô thị. Hình thái kiến trúc đô thị thể hiện thái độ ứng xử văn hóa của các dân tộc đối với môi trường cảnh quan thiên nhiên, mà biểu hiện cụ thể nhất của thái độ ứng xử văn hóa đó là ý tưởng quy hoạch phát triển đô thị.

Người Pháp đã để lại dấu ấn văn hóa rõ nét nhất trong quá trình hình thành hệ thống đô thị của Việt Nam nói chung và thành phố Hà Nội với tư cách là thủ phủ của xứ Đông Dương nói riêng. Những địa điểm mà người Pháp đã lựa chọn và quy hoạch xây dựng các thành phố và tỉnh lỵ các địa phương là các khu vực có nhiều ưu thế về các điều kiện tự nhiên cũng như văn hóa gần sông, gần biển tiện lợi cho việc giao thương trong nước và quốc tế. Các khu nghỉ mát lý tưởng của Việt Nam (Đà Lạt, Tam Đảo, Vũng Tàu, Nha Trang...) phần lớn đều do người Pháp phát hiện, lựa chọn và quy hoạch trước đây.

Các nhà nghiên cứu đánh giá kiến trúc thuộc địa Pháp như là "khớp nối" chuyển tiếp của kiến trúc Việt Nam từ truyền thống sang hiện đại, hoặc có thể nói "người Pháp đã đặt nền móng cho cuộc cách mạng về kiến trúc và xây dựng ở Việt Nam". Sự biến đổi cơ bản đó được biểu hiện cụ thể ở một số mặt sau đây:

- Trong ý tưởng quy hoạch ban đầu phát triển thành phố Hà Nội cũng như nhiều đô thị khác của Việt Nam thời thuộc Pháp, ta thấy nổi bật hai hệ di tích là: Một tòa thành phòng thủ kiểu Vauban và hệ thống mạng đường phố ô bàn cờ. Riêng với Hà Nội cần phải kể tới hệ thống 36 phố phường trong khu phố cổ (nay đã thành di sản văn hóa quốc gia).

- Lần đầu tiên các đô thị và công trình kiến trúc đơn lẻ được xây dựng trên cơ sở những ý tưởng quy hoạch tổng thể ban đầu cũng như các bản vẽ thiết kế kiến trúc do những kiến trúc sư chuyên nghiệp phác thảo ra mà định hướng cơ bản là xây dựng thành phố vườn kiểu phương Tây được bản địa hóa (đường phố cây xanh, nhà vườn biệt thự kiểu Pháp...).

- Trong các đô thị có hệ thống cơ sở hạ tầng kỹ thuật theo kiểu hiện đại phương Tây như: Đường giao thông lớn trồng các loại cây xanh đặc chủng cho xe cộ, hè đường rộng cho người đi bộ, hệ thống cấp thoát nước và điện chiếu sáng trước đây chưa hề có ở Việt Nam...

- Cơ cấu không gian kiến trúc đô thị hiện đại bao gồm các phân khu chức năng rất cụ thể: Trung tâm chính trị, hành chính và công sở, trung tâm thương mại buôn bán sầm uất, khu thị dân, khu công nghiệp và các không gian xanh công cộng, như công viên, vườn hoa, tượng đài ngoài trời.

- Đặc biệt phải kể đến việc sử dụng các loại vật liệu xây dựng mới (bê tông, cốt sắt, dầm sắt) cho phép xây dựng các dạng kiến trúc hiện đại, với khẩu độ không gian lớn hơn rất nhiều so với kiến trúc dưới các triều đại quân chủ trước đây. Có thể dẫn ra một số công trình tiêu biểu, như Phủ toàn quyền Đông Dương, Nhà hát lớn thành phố, Nhà thờ lớn, cầu Long Biên...

Thành công lớn của các kiến trúc sư Pháp là ở chỗ họ đã đưa ra những ý tưởng quy hoạch phát triển đô thị và kiến trúc thích hợp để bản địa hóa các công trình kiến trúc kiểu phương Tây, tạo lập sự hài hòa giữa văn hóa Đông - Tây, giữa các yếu tố bản địa và chính quốc trong hệ thống các đô thị Việt Nam mà điển hình nhất là hai đô thị tiêu biểu như Hà Nội và Đà Lạt chẳng hạn. Đó cũng là lý do khiến chúng ta ngày nay phải nhìn nhận lại kiến trúc giai đoạn thuộc địa Pháp như một bộ phận cấu thành quỹ di sản kiến trúc Việt Nam.

Giai đoạn đầu phát triển đô thị Hà Nội nói chung và Nhà hát lớn thành phố nói riêng mang dấu ấn kiến trúc thời thuộc địa ở Việt Nam. Trước đây, do cứng nhắc về mặt nhận thức, chúng ta quen gán tất cả những gì liên quan tới thời kỳ thuộc Pháp là xâm lược, bóc lột, nô dịch mà lãng quên hoặc đánh giá thấp giá trị văn hóa nghệ thuật của các sản phẩm ra đời vào giai đoạn đó. Nhưng về bản chất thì đây chính là biểu hiện của sự giao thoa văn hóa Đông - Tây và là phần bổ sung vào quỹ di sản kiến trúc của thủ đô Hà Nội ngày nay.

3- Yêu cầu bảo tồn và phát huy giá trị lịch sử và văn hóa của Nhà hát lớn thành phố với tư cách là một điểm sáng trong quỹ di sản kiến trúc của Hà Nội.

Đối chiếu với những quy định tại Khoản 1 Điều 28 Luật di sản văn hóa năm 2001, được sửa đổi, bổ sung năm 2009, ta thấy Nhà hát lớn thành phố cần được xem xét với hai tư

cách: Là một không gian văn hóa điển hình, đồng thời là địa điểm lịch sử - nơi đã từng chứng kiến nhiều sự kiện lịch sử trọng đại của đất nước và của thủ đô. Cụ thể là:

- Mục a, Khoản 1, Điều 28 ghi rõ: di tích lịch sử là "công trình xây dựng, địa điểm gắn với sự kiện lịch sử, văn hóa tiêu biểu của quốc gia hoặc địa phương".

- Mục d, Khoản 1, Điều 28 quy định tiêu chí xác định di tích kiến trúc - nghệ thuật là "công trình kiến trúc, nghệ thuật, quần thể kiến trúc, tổng thể kiến trúc đô thị và địa điểm cư trú có giá trị tiêu biểu cho một hoặc nhiều giai đoạn phát triển kiến trúc, nghệ thuật".

Từ những nội dung pháp luật quy định nêu trên, ta thấy Nhà hát lớn thành phố đáp ứng được cả hai loại tiêu chí và hoàn toàn xứng đáng được xếp hạng di tích lịch sử - văn hóa quốc gia.

3.1- Nhìn từ góc độ kiến trúc nghệ thuật, Nhà hát lớn thành phố là một trong những công trình kiến trúc tiêu biểu nhất của Hà Nội cả trong quá khứ và hiện tại, tạo thành một điểm nhấn kiến trúc trong tổng thể mặt bằng kiến trúc của thành phố - ngã 6 - nơi giao cắt của các con đường lớn, như Tràng Tiền, Phan Chu Trinh, Lý Thái Tổ và Lê Thánh Tông, Nhà hát lớn góp phần tạo ra một bộ phận cấu trúc không gian và diện mạo kiến trúc của Hà Nội, với ba bộ phận cấu thành:

- Kiến trúc nhà hát;
- Quảng trường thành phố ở phía trước;
- Sân vườn ở hai bên và phía sau

Bản thân kiến trúc Nhà hát cũng có ba bộ phận chức năng riêng biệt:

- Sân khấu và nơi đón khách;
- Phòng gương - nơi diễn ra các nghi lễ quan trọng;

- Khán phòng - nơi tổ chức các sự kiện lịch sử, văn hóa, các buổi biểu diễn nghệ thuật.

Hai kiến trúc sư Broyer và Harvy đã có công tìm tòi, tham khảo kiến trúc cổ Hy Lạp Cô-ran-tơ kết hợp với kiểu lâu đài Tuy-lơ-ri và nhà hát Opera ở Paris để sáng tạo ra một tác phẩm nghệ thuật tiêu biểu mang hơi thở kiến trúc cổ điển châu Âu đặt vào không gian xanh công cộng ở Á Đông. Kiến trúc Nhà hát lớn vừa cổ điển nhưng cũng rất hiện đại, dù đã trải qua

một trăm năm tuổi (khánh thành ngày 05/9/1911) mà vẫn có sức hấp dẫn, quyến rũ và trở thành biểu tượng về lịch sử giao lưu và phát triển văn hóa - xã hội ở Hà Nội.

3.2- Nhìn từ góc độ lịch sử, ta thấy Nhà hát lớn mãi mãi là “vật chứng” của những sự kiện lịch sử quan trọng vào bậc nhất của cả quốc gia cũng như của Hà Nội.

- Tại Quảng trường Nhà hát lớn, ngày 19/8/1945, Tổng Bộ Việt Minh đã tổ chức một cuộc mít tinh lớn, sau đó biến thành cuộc biểu dương lực lượng và hoạt động vũ trang giành chính quyền, mở đầu cuộc tổng khởi nghĩa Cách mạng tháng Tám trong cả nước. Cũng tại quảng trường này, ngày 06/9/1945 đã diễn ra sự kiện Tuần lễ Vàng ủng hộ chính quyền cách mạng.

- Khán phòng Nhà hát lớn cũng là nơi diễn ra nhiều sự kiện lịch sử trọng đại như: ngày 02/3/1946, Quốc hội nước Việt Nam dân chủ cộng hòa họp khóa đầu tiên; ngày 02/9/1946 mít tinh kỷ niệm 01 năm ngày khai sinh nước Việt Nam dân chủ cộng hòa và cũng là lần đầu tiên Chủ tịch Hồ Chí Minh đặt chân vào Nhà hát lớn; từ ngày 28/10 đến ngày 09/11/1946, Quốc hội khóa I họp quyết định thông qua Hiến pháp đầu tiên của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa.

- Phòng gương của Nhà hát lớn - nơi đã diễn ra các nghi lễ quan trọng (đón tiếp các đồng chí lãnh đạo cao cấp của Đảng và Nhà nước, các nguyên thủ quốc gia của nhiều nước), đồng thời cũng là nơi đã từng diễn ra lễ ký kết các văn kiện quan trọng của Chính phủ và Quốc hội.

Với những ý nghĩa lịch sử nêu trên mà từ năm 1994, Quảng trường Nhà hát lớn đã được quyết định đổi tên thành Quảng trường Cách mạng tháng Tám, để mãi mãi nhắc nhở cho các thế hệ tương lai về một sự kiện lịch sử trọng đại của cả nước và Hà Nội. Và, đó cũng là cơ sở khoa học đặt ra yêu cầu phải nhanh chóng xây dựng hồ sơ trình Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ra quyết định xếp hạng di tích quốc gia đối với Nhà hát lớn Hà Nội.

3.3- Việc xếp hạng di tích lịch sử - văn hóa quốc gia đối với Nhà hát lớn Hà Nội cũng đặt ra nhiều vấn đề cần được trao đổi để có sự đồng thuận về công tác quản lý, bảo tồn, phát

huy, khai thác và sử dụng trong tương lai.

Thứ nhất, di tích được phân cấp quản lý cho Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và do đó, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hà Nội có trách nhiệm xây dựng hồ sơ khoa học xếp hạng di tích và thực thi công tác quản lý nhà nước đối với Nhà hát lớn ngay sau khi có quyết định xếp hạng. Ban giám đốc Nhà hát lớn - đơn vị sử dụng, khai thác và phát huy dù là cơ quan trực thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch nhưng vẫn phải chịu sự giám sát, kiểm tra và quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành phố Hà Nội, Vì thế, cần đặt ra vấn đề phối hợp giữa các đơn vị của Bộ và cơ quan quản lý của thành phố.

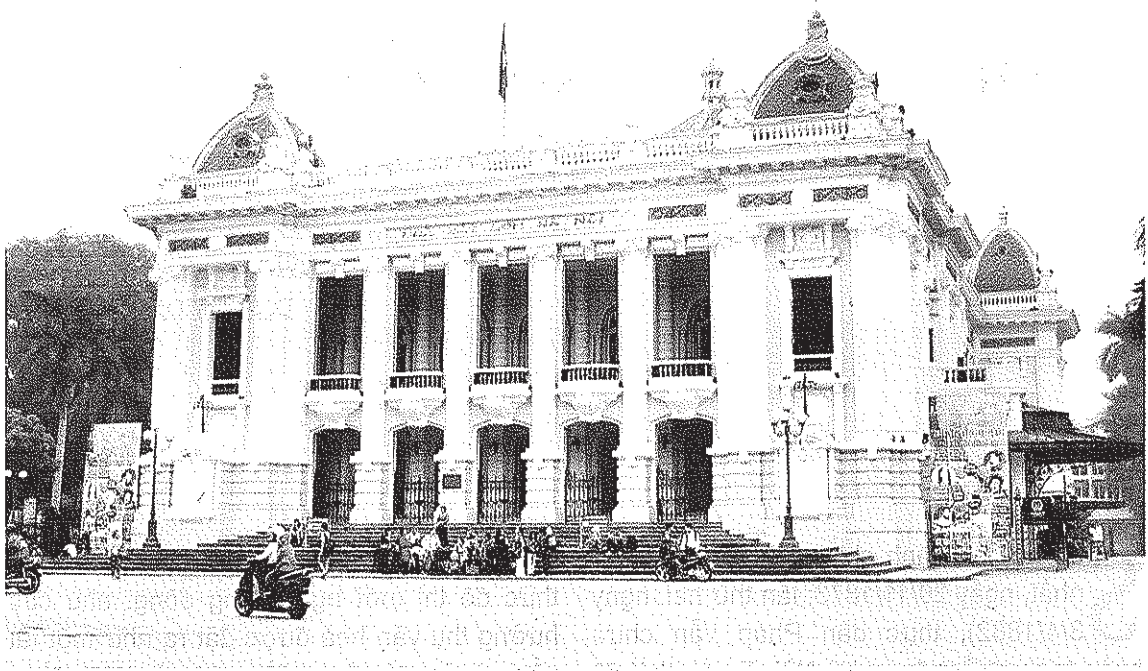
Thứ hai, Ban Giám đốc Nhà hát lớn là đơn vị sự nghiệp có nguồn thu chủ yếu từ các hoạt động biểu diễn văn hóa nghệ thuật và các dịch vụ đa dạng kèm theo, phải có trách nhiệm bảo vệ, duy tu, bảo dưỡng di tích theo hướng dẫn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hà Nội. Các dự án tu bổ, tôn tạo di tích phải có sự phê duyệt của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Thứ ba, với tư cách là di tích kiến trúc nghệ thuật tiêu biểu và di tích lịch sử đặc biệt quan trọng, đối tượng cần bảo vệ phải bao gồm: kiến trúc nhà hát, sân vườn bao quanh và đặc biệt là không gian kiến trúc liền kề Quảng trường Cách mạng tháng Tám. Vấn đề đặt ra là cần xử lý hài hòa giữa yêu cầu bảo vệ tối đa các yếu tố nguyên gốc cấu thành di tích và yêu cầu phát triển của thành phố cũng như nhu cầu hưởng thụ các dịch vụ văn hóa của công chúng khi đến thăm Nhà hát lớn.

Thời gian qua, do Nhà hát lớn Hà Nội chưa được xếp hạng di tích quốc gia nên chúng ta mới sử dụng và khai thác nó với tư cách là một thiết chế văn hóa - nhà hát thành phố đơn thuần. Đó là nguyên nhân chính dẫn tới những thay đổi có ảnh hưởng tới giá trị di tích như:

- Các công trình xây dựng xung quanh khu vực Nhà hát lớn chưa thực sự phù hợp, gây biến đổi môi trường kiến trúc vốn có từ một trăm năm qua (trừ trường hợp khách sạn Opera Hilton là tương đối hài hòa).

- Quá trình tu bổ, sửa chữa Nhà hát lớn phục vụ Hội nghị nguyên thủ các quốc gia sử dụng tiếng Pháp, chúng ta đã loại bỏ tất cả các



Nhà hát lớn Hà Nội - Ảnh: Nguyễn Thúc

quạt trần hai cánh từ thời Pháp là sai sót đáng tiếc. Việc thiết lập hệ thống điều hòa tổng không mâu thuẫn và không cản trở việc bảo tồn hệ thống quạt điện với tư cách là “hiện vật lịch sử”.

- Chúng ta mới chỉ phát huy và khai thác Nhà hát lớn ở khía cạnh công năng của một nhà hát thành phố mà chưa quan tâm đến các giá trị di tích về mặt lịch sử và kiến trúc nghệ thuật. Vì thế, trong tương lai, Ban Giám đốc Nhà hát lớn cần suy nghĩ tới phương án phối hợp với các công ty lữ hành du lịch tạo ra ở đây một điểm đến du lịch - văn hóa thực sự có sức hấp dẫn cho du khách trong nước và

quốc tế.

Điều đáng mừng nhất trong thời gian qua là, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội đã có quyết định đúng đắn, gạt bỏ dự án xây dựng tòa nhà cao tầng liền kề Quảng trường Cách mạng tháng Tám để tạo dựng ở đó một không gian xanh đầy thơ mộng. Hy vọng trong tương lai, các cơ quan, đơn vị liên quan tới việc quản lý xây dựng đô thị sẽ có thêm nhiều hành vi ứng xử văn hóa đúng đắn như thế, để bảo vệ một “thành cổ kiến trúc” tiêu biểu trong quỹ di sản kiến trúc của Thủ đô Hà Nội./.

D.V.B

ĐẶNG VĂN BÀI: OPERA HOUSE IN THE TREASURE OF ARCHITECTURE HERITAGE OF HANOI

The author expresses his idea on the approaching and identifying values of Hanoi Opera House as a typical cultural and historical heritage site of Vietnam. At the same time, he evokes behavior attitudes to French architecture works in Vietnam in general and Hanoi in particular.